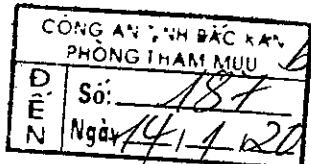


Số: 82 /2019/TT-BCA

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019



THÔNG TƯ

Quy định về thực hiện dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-UBTVQH10 ngày 30 tháng 7 năm 1998
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong hoạt động của cơ quan;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của
Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà
nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Bộ Công an;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về thực hiện dân
chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nguyên tắc và nội dung thực hiện dân chủ
trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân, thực hiện trong nội bộ
các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Công an địa phương (sau đây gọi chung là Công
an các đơn vị, địa phương) và trong quan hệ công tác giữa Công an các đơn
vị, địa phương.

2. Thông tư này áp dụng đối với Công an các đơn vị, địa phương; sĩ
quân, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ, công nhân Công an, lao động hợp đồng
trong Công an nhân dân (sau đây gọi chung là cán bộ, chiến sĩ) và các tổ
chức, cá nhân khác có liên quan trong công tác xây dựng lực lượng Công an
nhân dân.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân

1. Phát huy trí tuệ, sáng tạo của tập thể và cán bộ, chiến sĩ, nâng cao
chất lượng, hiệu quả các mặt công tác của Công an nhân dân, góp phần xây
dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng
bước hiện đại.

2. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, chiến sĩ; phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương nhằm công khai, minh bạch, khách quan, công tâm trên các mặt công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn các biểu hiện, hành vi tham nhũng, tiêu cực khi thực hiện các mặt công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân

1. Bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của cấp ủy Đảng đối với các mặt công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân; sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của thủ trưởng đơn vị theo nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng.

2. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Bộ Công an; đảm bảo công khai, minh bạch trên các mặt công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân; thực hiện đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, chiến sĩ. Phát huy dân chủ nhưng đồng thời xử lý nghiêm minh các hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm Hiến pháp, pháp luật, các quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Công an.

3. Thực hiện dân chủ phải đi đôi với việc chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng, điều lệnh Công an nhân dân và các quy định về công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân, quy định bảo vệ bí mật nhà nước, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Công an đơn vị, địa phương.

Điều 4. Nội dung thực hiện dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân

Dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân được thực hiện trên các mặt công tác: Tuyển chọn, bố trí, quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách cán bộ; công tác chính trị, tư tưởng; công tác quần chúng và các mặt công tác khác có liên quan đến xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1 THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

Điều 5. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị

1. Việc quản lý, điều hành đơn vị phải đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cấp trên về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

2. Ban hành quy chế làm việc của đơn vị; phân công nhiệm vụ đối với cấp phó giúp việc theo năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực phụ trách và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (nếu có).

3. Thực hiện đúng các quy định, quy trình, quy chế công tác và đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu đơn vị; các mặt công tác xây dựng lực lượng phải được bàn bạc thống nhất trong cấp ủy và lãnh đạo đơn vị theo các quy định của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an, nhất là các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của cán bộ, chiến sĩ như tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, nhận xét, đánh giá cán bộ, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, thi đua khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ.

4. Thông báo công khai cho cán bộ, chiến sĩ nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 9 Thông tư này. Lắng nghe ý kiến phản ánh, góp ý, phê bình của cán bộ, chiến sĩ. Khi cán bộ, chiến sĩ đăng ký được gấp và có nội dung, lý do hợp lý thì bố trí thời gian thích hợp để gấp và trao đổi.

5. Tổ chức giao ban, sinh hoạt đơn vị theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an để kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả công tác của đơn vị, chỉ rõ ưu, khuyết điểm và đề ra các giải pháp nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác trong thời gian tới. Hàng năm, thủ trưởng đơn vị phải chỉ đạo tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả công tác của đơn vị và hiệu quả công tác của từng cá nhân; tổ chức nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an, đảm bảo dân chủ, công tâm, khách quan.

6. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong nội bộ đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập, hạ thấp uy tín của cán bộ, chiến sĩ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ

Cán bộ, chiến sĩ khi thực hiện các quy định về dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân cần nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và quy chế làm việc của đơn vị; chịu trách nhiệm về các ý kiến tham gia, giám sát, kiểm tra của bản thân; không sử dụng việc thực hiện dân chủ để đưa thông tin, ý kiến không đúng đắn, bè phái, thiếu khách quan gây ảnh hưởng đến sự đoàn kết, thống nhất trong đơn vị.

Điều 7. Nội dung, quy trình tham gia ý kiến của cán bộ, chiến sĩ trước khi thủ trưởng đơn vị quyết định

1. Những việc cán bộ, chiến sĩ tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại biểu để cấp ủy, lãnh đạo đơn vị bàn bạc, thống nhất, thủ trưởng đơn vị quyết định hoặc đề nghị lên cấp có thẩm quyền quyết định:

a) Các quy chế, quy trình công tác;

b) Chương trình, kế hoạch công tác sáu tháng, một năm;

- c) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an liên quan đến các mặt công tác của đơn vị;
- d) Các biện pháp cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà, nhũng nhiễu trong thực hiện nhiệm vụ;
- d) Công tác tuyển chọn cán bộ;
- e) Công tác bố trí, quản lý cán bộ;
- g) Công tác nhận xét, đánh giá cán bộ;
- h) Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ;
- i) Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;
- k) Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật cán bộ;
- l) Đánh giá kết quả công tác của đơn vị;
- m) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, hoạt động phong trào của các đoàn thể, tổ chức quần chúng trong đơn vị.

2. Quy trình lấy ý kiến tham gia:

- a) Thủ trưởng đơn vị thông báo cho cán bộ, chiến sĩ về dự kiến nội dung các vấn đề được quy định tại Khoản 1 Điều này và yêu cầu trực tiếp nêu ý kiến với lãnh đạo đơn vị;
- b) Tổ chức hội nghị để lấy ý kiến hoặc phát phiếu hỏi ý kiến cán bộ, chiến sĩ. Trên cơ sở đó, Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo bộ phận chức năng nghiên cứu tiếp thu ý kiến của cán bộ, chiến sĩ và công khai kết quả lấy ý kiến cho cán bộ, chiến sĩ biết (trừ trường hợp có quy định riêng);
- c) Trường hợp thủ trưởng đơn vị có quyết định khác với ý kiến của cán bộ, chiến sĩ tham gia thì thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm thông báo, giải thích rõ cho cán bộ, chiến sĩ nắm vững và thống nhất thực hiện.

Điều 8. Nội dung, phương pháp giám sát, kiểm tra của cán bộ, chiến sĩ

- 1. Những việc cán bộ, chiến sĩ giám sát, kiểm tra:
 - a) Việc thực hiện chương trình công tác hàng năm của đơn vị;
 - b) Thực hiện các quy định, quy chế, quy trình công tác chuyên môn của đơn vị;
 - c) Thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ.
- 2. Việc giám sát, kiểm tra đối với những việc nêu trong Khoản 1 Điều này được thực hiện thông qua sinh hoạt, kiểm điểm trong đơn vị, hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm hoặc cán bộ, chiến sĩ trực tiếp đề xuất với cấp ủy, lãnh đạo đơn vị.

Điều 9. Chế độ thông báo công khai

1. Những việc sau đây phải thông báo công khai, kịp thời cho cán bộ, chiến sĩ biết:

- a) Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ Công an liên quan đến công tác chuyên môn của đơn vị;
- b) Chương trình, kế hoạch công tác hàng tuần, hàng tháng, quý, sáu tháng, một năm của đơn vị;
- c) Tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, phân công công tác, điều động, luân chuyển, nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ;
- d) Kết quả giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong đơn vị.

2. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm thông báo cho cán bộ, chiến sĩ biết những nội dung được quy định tại Khoản 1 Điều này thông qua một trong các hình thức sau đây:

- a) Thông báo bằng văn bản gửi đến cán bộ, chiến sĩ;
- b) Thông báo tại hội nghị đơn vị;
- c) Thông báo cho người phụ trách các bộ phận công tác của đơn vị để thông báo lại cho cán bộ, chiến sĩ.

Mục 2

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA CÔNG AN CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

Điều 10. Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị

1. Bố trí lịch tiếp, làm việc với Công an các đơn vị, địa phương đến liên hệ công tác. Việc tiếp, làm việc với Công an các đơn vị, địa phương phải đảm bảo hiệu quả, tránh hình thức. Trường hợp vì lý do đột xuất thay đổi lịch làm việc, phải thông báo kịp thời và bố trí lại lịch tiếp, làm việc với các đơn vị, địa phương hoặc ủy quyền cho cấp phó phụ trách lĩnh vực công tác tiếp, làm việc.

2. Chỉ đạo các bộ phận có liên quan chuẩn bị tốt nội dung các buổi tiếp, làm việc với Công an các đơn vị, địa phương. Kết quả làm việc phải được ghi lại và chuyển đến các bộ phận có liên quan để nghiên cứu, giải quyết. Những việc chưa giải quyết xong, phải thông báo và hẹn thời gian trả lời.

3. Không được lợi dụng chức trách, nhiệm vụ được giao để gây khó khăn cho Công an các đơn vị, địa phương và cán bộ, chiến sĩ có liên quan. Nghiêm cấm việc tiếp, làm việc với Công an các đơn vị, địa phương tại nhà riêng hoặc ngoài trụ sở đơn vị để giải quyết công việc, trừ trường hợp đột xuất hoặc được lãnh đạo cấp có thẩm quyền cho phép.

Điều 11. Trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ

1. Chấp hành nghiêm quy chế, lề lối làm việc, điều lệnh Công an nhân dân và quy định của Bộ trưởng Bộ Công an về quy tắc ứng xử của Công an nhân dân.
2. Phải chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của các văn bản do mình soạn thảo và kết quả giải quyết công việc được giao; báo cáo trung thực với thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp về kết quả thực hiện nhiệm vụ được lãnh đạo đơn vị giao.

3. Nghiêm cấm cán bộ, chiến sĩ lợi dụng chức trách, nhiệm vụ công tác của mình để nhũng nhiễu, gây phiền hà cho Công an các đơn vị, địa phương và cán bộ, chiến sĩ có liên quan. Nghiêm cấm hành vi tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức khi giải quyết các công việc của đơn vị.

Điều 12. Việc tiếp nhận, xử lý công văn, giấy tờ, đơn, thư

1. Việc tiếp nhận công văn, giấy tờ, đơn, thư của Công an các đơn vị, địa phương phải vào sổ văn thư của đơn vị theo quy định. Nghiêm cấm cán bộ, chiến sĩ trực tiếp nhận công văn, giấy tờ, đơn, thư liên quan đến công tác tại nhà riêng hoặc ngoài trụ sở cơ quan, đơn vị, trừ trường hợp khẩn cấp hoặc được lãnh đạo đơn vị cho phép; sau đó phải báo cáo ngay cho lãnh đạo đơn vị để xử lý.

2. Đơn vị, cán bộ, chiến sĩ được giao nhiệm vụ tiếp nhận công văn, đơn thư và các loại văn bản khác của Công an các đơn vị, địa phương gửi đến phải chuyển nhanh nhất cho thủ trưởng có trách nhiệm xử lý và giúp thủ trưởng tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm giải quyết đảm bảo hiệu quả, chất lượng và đúng quy trình, thời hạn quy định.

3. Trường hợp nhận thấy công việc không đúng thẩm quyền giải quyết của mình, cán bộ, chiến sĩ có trách nhiệm phải thông báo, hướng dẫn ngay cho Công an các đơn vị, địa phương hoặc cá nhân liên quan đến liên hệ với đơn vị, địa phương có trách nhiệm giải quyết theo thẩm quyền.

4. Cán bộ, chiến sĩ được giao giải quyết công việc theo yêu cầu, đề nghị của Công an các đơn vị, địa phương phải khẩn trương nghiên cứu, đề xuất, báo cáo lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, trả lời kết quả tới các đơn vị liên quan và bảo đảm bí mật nhà nước theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2020 và thay thế Thông tư số 04/2010/TT-BCA ngày 14 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về thực hiện dân chủ trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Tổ chức cán bộ, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp có trách nhiệm tham mưu, giúp lãnh đạo Bộ tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn thực hiện Thông tư này.
2. Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền quản lý và tổ chức thực hiện Thông tư này.
3. Hàng năm, Công an các đơn vị, địa phương tổ chức sơ kết việc thực hiện Thông tư; định kỳ 5 năm một lần tổ chức tổng kết đánh giá việc thực hiện của đơn vị, địa phương mình và báo cáo lãnh đạo Bộ (qua Cục Tổ chức cán bộ) để chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương, cán bộ, chiến sĩ, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan phản ánh về Bộ Công an (qua Cục Tổ chức cán bộ; Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) để được hướng dẫn, giải đáp./. *Tu*

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thủ trưởng;
- Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ BCA;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, V03, X01(30). *E*

